

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ
"NƯỚC VÀ MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN"
(Số tuần thực hiện 3 Tuần. Từ ngày 14/4/2025 đến ngày 25/4/2025)

ST T	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động giáo dục
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a. Phát triển vận động					
3	4	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	* 4,5T: - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên	- Chân: Ngồi xổm, đứng lên	* Hoạt động học - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, ngửa người ra sau - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang - Tập các động tác thể dục kết hợp bài hát: Nắng sớm - TC hồi tĩnh: Chim bay, lá và gió, gió reo.
4	5	Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, ngửa người ra sau	- Chân: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang	
6	5	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: -Đi trên dây	Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn - Đi trên dây		* Hoạt động học: + TD: Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn - Đi trên dây
9	4	Trẻ phối hợp tay-mắt trong vận động: - Tung bắt bóng với người đối diện.	- Tung bắt bóng với người đối diện.		+ Tung bắt bóng với người đối diện - Ném bắt bóng bằng

10	5	Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: - Bắt và ném bóng với người đối diện (khoảng cách 4 m).		2 tay từ khoảng cách xa 4m + TC: Chạy tiếp cờ. - TCM: Nhảy qua suối nhỏ, Trời mưa.
----	---	--	--	--

b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.

29	4	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...	*4,5T: - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh.	*Hoạt động chơi: - Trò chuyện, xem tranh ảnh một số biểu hiện khi ốm, che miệng khi ho, hắt hơi.
30	5	Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: - Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt... - Che miệng khi ho, hắt hơi.		
33	4	Trẻ nhận ra những nơi như: Hồ, ao, nương nước, suối, bể chứa nước...là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.	- Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn đến tính mạng không đến gần nơi ao, hồ, giếng...	* Hoạt động chơi. - Trò chuyện xem video một số nơi nguy hiểm: Giếng, hồ sâu, vực, tà ly... TCTV: Hồ sâu, tà ly.
34	5	Trẻ biết những nơi như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm...là nguy hiểm và nói được mọi nguy hiểm khi đến gần.		

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a. Khám phá khoa học

40	4	Trẻ quan tâm đến những thay đổi của hiện tượng tự nhiên xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay	* 4,5T: - Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi. - Sự khác nhau	- Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người.	* Hoạt động học - KPKH: Tìm hiểu về nước (Quy trình 5 ^E). + Xem tranh ảnh, video
----	---	--	---	---	--

		đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao nước có màu xanh?	giữa ngày và đêm. - Các nguồn nước trong môi trường sống. - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây.	- Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người.	nguyên nhân gây ô nhiễm của nước... *Hoạt động chơi - Trò chuyện một số hiện tượng tự nhiên. - Trò chuyện mùa hè. - Trò chuyện phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu tại địa phương. - Quan sát: vật chìm vật nổi, sự đổi màu của nước. - Trải nghiệm vì sao nước đổi Vị. - Thí nghiệm sự cần thiết của nước. Cây cần ánh sáng như thế nào... - TC: Nhốt không khí vào túi, sự bay hơi của nước..... - Xem, nghe truyện: Sự tích ngày và đêm.
41		Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu đặc điểm của hiện tượng tự nhiên.			
42		Trẻ biết làm thử nghiệm đơn giản với nước để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/ đường/muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.	- Một số đặc điểm, tính chất của nước - Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người và cây cối.		
43		Trẻ có thể thu thập thông tin về hiện tượng tự nhiên bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.			
44		Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các hiện tượng tự nhiên được quan sát.			
45		Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các hiện tượng tự nhiên xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa?...		- Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa. - Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa.	
46	5	Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về đặc điểm của hiện tượng tự nhiên.		- Sự khác nhau giữa mặt trời, mặt trăng. - Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các	
47		Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự			

		đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: thả bóng tên nước bóng không chìm...		mùa. - Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa. - Sự khác nhau giữa mặt trời, mặt trăng. - Phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu tại địa phương. - Sự nóng lên của trái đất - Các nguồn nước ở địa phương.	
48		Trẻ biết thu thập thông tin về hiện tượng tự nhiên bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.			
49		Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của một số hiện tượng tự nhiên được quan sát			
52	4	Trẻ biết phân xét được một số mối quan hệ đơn giản của hiện tượng tự nhiên Ví dụ: “Cho thêm đường/ muối nên nước ngọt/mặn hơn”.	- Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo của nước. - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản của nước. Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo của nước. - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản của nước.	*Hoạt động chơi - Xem tranh ảnh, video vòng tuần hoàn của nước. - Trải nghiệm vì sao nước bay hơi, nước có vị gì...	
53	5	Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của hiện tượng tự nhiên. Ví dụ: “Nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi”.			
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.					
58	4	Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng trong phạm vi 10	- Cùng cố trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.	* Hoạt động học - LQVT: Cùng cố đếm số lượng trong phạm vi 10 NB số 10, số TT trong phạm vi 10	
59		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.			
60		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10.			
61	5	Quan tâm đến các con số trong phạm vi 10	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi và 10 đếm theo khả năng.		

62		Trẻ biết đếm trên đôi tượng trong phạm vi 10		
63		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10		
76	4	Trẻ biết sử dụng được dụng cụ để đo dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	- Đo dung tích bằng một đơn vị đo.	* Hoạt động học - LQVT: Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo. *Hoạt động chơi - Chơi với nước, đóng nước... - Trẻ dự đoán thời gian - Xem ngày trên lịch và giờ trên đồng hồ. - Xem tranh về thời gian khác nhau trong ngày. các mùa trong năm...
77	5	Trẻ biết sử dụng được một số dụng cụ để đo, đóng và so sánh, nói kết quả.	- Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.	
83	4	Trẻ mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.	- Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối.	
84	5	Trẻ biết gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm.	- Gọi tên các thứ trong tuần; các mùa trong năm	

3. Phát triển ngôn ngữ

111	4	Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại về hiện tượng tự nhiên.	- Trả lời và đặt các câu hỏi: "Để làm gì?".	*Hoạt động chơi - Trò chuyện, xem tranh ảnh một số hiện tượng tự nhiên - TCM: Mưa to, mưa nhỏ. -TC: Bốn mùa
112	5	Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại về hiện tượng tự nhiên.	- Trả lời và đặt các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Do đâu mà có?". - Đặt các câu hỏi: "Tại sao?"; "Như thế nào?"	
113	4	Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó	* Hoạt động học, chơi. - Dạy lòng ghép tăng cường tiếng việt vào các hoạt động. - Đồng dao, ca dao: Bà còng đi
114		Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ một số hiện tượng tự nhiên.		
115	5	Trẻ biết kể rõ ràng,		

		có trình tự về hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu.		chợ trời mưa,... - Trò chuyện xem tranh ảnh về một số nguồn nước, hiện tượng tự nhiên, mùa hè,..
116		Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ một số hiện tượng tự nhiên.			
121	4	Trẻ đọc thuộc bài thơ, cao dao, đồng dao: Nắng bốn mùa; đồng dao: Lạy trời mưa xuống; ông sấm ông sét; câu đố về các mùa.	- Nghe hiểu nội dung truyện đọc "sự tích ngày và đêm" - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồn dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè: Nắng bốn mùa; đồng dao: Bà còng đi chợ trời mưa...; câu đố về các mùa. - Đọc thơ, cao dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè: Nắng bốn mùa; đồng dao: Bà còng đi chợ trời mưa,..		*Hoạt động học: - Thơ: nắng bốn mùa TCTV: Mùa hè, mùa đông. *Hoạt động chơi - Đọc ca dao, đồng dao: Bà còng đi chợ trời mưa..., câu đố về các mùa. - Chơi trò chơi, bốn mùa... - Nghe , xem video: truyện “sự tích ngày và đêm”.
122		Trẻ đọc thuộc bài thơ, cao dao, đồng dao: Nắng bốn mùa; đồng dao: Bà còng đi chợ trời mưa, câu đố về các mùa.			
123	5	Trẻ biết đọc diễn cảm bài thơ, cao dao, đồng dao: Nắng bốn mùa; đồng dao: Lạy trời mưa xuống; ông sấm ông sét; câu đố về các mùa.			
140	4	Trẻ biết sử dụng ký hiệu	- Tập tô, tập đồ các nét chữ.	- Nhận dạng một số chữ cái.	*Hoạt động học: - LQCC: g,y – s,x - Tập tô: g,y *Hoạt động chơi - Trò chuyện nhận dạng chữ cái g,y
141	5	Trẻ nhận dạng các chữ cái g,y trong bảng chữ cái tiếng việt.		Nhận dạng các chữ cái g,y	
142		Trẻ biết tô, đồ các nét chữ p,q,g,y		Sao chép chuc cái p,q,g,y	
4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội					
172	4	Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn cùng thực hiện hoạt động chung (Chơi, trực nhật..)	*4,5 tuổi: - Quan tâm, giúp đỡ bạn, chia sẻ.	- Hợp tác với bạn	*Hoạt động chơi - Trò chuyện, xem video trẻ giúp đỡ chia sẻ kinh nghiệm trong giờ chơi ở
173	5	Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa			

		thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.			góc.
183	4	Trẻ biết không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.	- Tiết kiệm điện, nước.		* Hoạt động vệ sinh. - Trò chuyện xem tranh ảnh một số hành động tiết kiệm điện nước. - Thực hành rửa tay.
184	5	Trẻ biết tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn.			

5. Phát triển thẩm mỹ

186	4	Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm của các sự vật, hiện tượng tự nhiên	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc của các sự vật, hiện tượng tự nhiên trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.		* Hoạt động học - Nghe các bài hát: Bốn mùa em yêu, mùa hoa phượng nở - Các bài tạo hình về một số hiện tượng tự nhiên. - Xem tranh tường xung quanh điểm trường - Nghe các bài hát dân ca: Mưa rơi...
187		Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.			
188	5	Trẻ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, đáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm của các sự vật, hiện tượng tự nhiên.			
189		Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của			

		mình trước vẽ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.		
190	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc: Mùa roi, bốn mùa em yêu, Mùa hoa phượng nở.	- Nghe và nhận ra sắc thái của bài hát: Mùa roi, bốn mùa em yêu, Mùa hoa phượng nở.	* Hoạt động học, chơi: - Hát cho trẻ nghe : Mùa roi, Bốn mùa em yêu, Mùa hoa phượng nở
191	5	Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc: Mùa roi, bốn mùa em yêu, Mùa hoa phượng nở.	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau: Mùa roi, Bốn mùa em yêu, Mùa hoa phượng nở	
192	4	Trẻ hát đúng giai điệu , lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát: Mùa hè đến.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Mùa hè đến.	* Hoạt động học - Dạy hát: Mùa hè đến. TC: Hóa đá
193	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu , lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ: Mùa hè đến...		
194	4	Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát: Cho tôi đi làm mưa với	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu bài hát: cho tôi đi làm mưa với	* Hoạt động học - AN: VĐ: Cho tôi đi làm mưa với -Vỗ tay TTTC: nắng sớm TC: Hóa đá
195	5	Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với nhịp điệu bài hát: Cho tôi đi làm mưa với		
196	4	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	* Hoạt động học: TH - Vẽ cầu vồng - Làm chuông

197	5	Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.	<i>gió (Quy trình EDP)</i> * Hoạt động chơi - Vẽ, tô xé, cắt dán một số hiện tượng tự nhiên bằng chất liệu khác nhau: Cầu vồng, mưa, ông mặt trời,... - Xếp hình ông mặt trời, mưa, mây bằng hạt, sỏi,...
198	4	Trẻ biết vẽ mưa, ông mặt trời... phối hợp được các nét xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, xé, cắt dán, xếp hình có màu sắc, kích thước, hình dáng để làm sấm, mây, ông mặt trời..	
199		Trẻ có thể xé, cắt theo đường thẳng, đường cong và dán thành sấm, mây, ông mặt trời.. có màu sắc, bố cục.		
201		Trẻ phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.		
202	5	Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ mưa, ông mặt trời... để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, xé, cắt dán, xếp hình có màu sắc, kích thước, hình dáng để tạo thành mưa, mây, ông mặt trời...	
203		Trẻ phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.		
205		Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.		
208	4	Trẻ biết lựa chọn và thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc trong chủ đề	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc. - Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.	*Hoạt động chơi, học. - Lựa chọn vận động theo các bài hát: Cho tôi đi làm mưa với. - Tự nghĩ ra các
209		Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm		

		theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát trong chủ đề.		hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát:
210	5	Trẻ có khả năng tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát : nắng sớm, cho tôi đi làm mưa với.	- Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát: cháu vẽ ông mặt trời. - Đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc (Một câu hoặc một đoạn). Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát: nắng sớm, cho tôi đi làm mưa với	nắng sớm, cho tôi đi làm mưa với,...
211		Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo nhịp tự chọn.		
212	4	Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình. - Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích.	<i>*Hoạt động chơi</i> - Trẻ dùng các nguyên vật liệu tạo hình, nguyên vật liệu đơn giản để tạo mây, mưa, ông mặt trời... theo ý thích - Trẻ sử dụng lá, hạt hạt... tạo ra mây, mưa... - Nói ý tưởng và nhận xét sản phẩm

Tổng số mục tiêu : 64
(Nhớ 31, lớn 32)

KÝ DUYỆT

Nguyễn Thị Thu Hương